UBND QUẬN HẢI CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG VƯƠNG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục tiểu học, năm học 2022-2023

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Số phòng học/số lớp**	24/17	Số m^2/học sinh
II	**Loại phòng học**		-
1	Phòng học kiên cố	24	hs/lớp
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	/	-
4	Phòng học nhờ	/	-
III	**Số điểm trường lẻ**	-	-
IV	**Tổng diện tích đất** (m^2)	2807 m^2	2,5m^2
V	**Diện tích sân chơi, bãi tập** (m^2)	1.093 m^2	1,2m^2
VI	**Tổng diện tích các phòng**	1.104 m^2	
1	Diện tích phòng học (m^2)	48 m^2	1,0m^2
2	Diện tích thư viện (m^2)	96m^2	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng. (m^2)	/	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m^2)	48 m^2	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m^2)	48m^2	
6	Diện tích phòng tin học (m^2)	48m^2	
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m^2)	/	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hoặc hòa nhập (m^2)	/	
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội. (m^2)	30m^2	
VII	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định.**		Số bộ/lớp
1.1	Khối lớp 1	3	3/3
1.2	Khối lớp 2	4	4/4
1.3	Khối lớp 3	3	3/3
1.4	Khối lớp 4	4	4/4
1.5	Khối lớp 5	3	3/3
2	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định.**	0	
VIII	**Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập** (Đơn vị tính: bộ)	41	41
IX	**Tổng số thiết bị dùng chung khác**		Số thiết bị/lớp

1	Ti vi	24 cái	24/17 lớp
2	Cát xét	4 cái	4/17 lớp
3	Đầu Video/đầu đĩa	5	5
4	Máy chiếu đa vật thể	0	0
5	Máy chiếu	7 cái	7/17 lớp
6	Bảng tương tác	3 cái	3/17 lớp

	Nội dung	Số lượng (m^2)
X	Nhà bếp	100
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m^2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	**Phòng nghỉ cho học sinh bán trú**	/	0	0
XIII	**Khu nội trú**	/	0	0

XIV	**Nhà vệ sinh**	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m^2/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	0		42/42 buồng (4 khu, 3 tầng)		150m^2
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

*(*Theo Quyết định số 41/2010/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện đảm bảo hợp vệ sinh.)*

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG VƯƠNG

Đỗ Thị Lê